TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC.

Số: **209**/2019/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Hớn Quản, ngày 13 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 317/2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Đặng Thị H, sinh năm: 1997;

Nơi cư trú : Tổ 09, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Tổ 04, khu phố 06, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Đặng Thị H và anh Lê Văn L; giấy chứng nhận kết hôn số 104 ngày 25/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Đỗ Đặng Thị H và anh Lê Văn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Lê Đỗ Mạnh H, sinh ngày: 30/3/2018 cho chị Đỗ Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Văn L phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2019.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Các đương sự khai vợ chồng không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

Về án phí: Chị Đỗ Đặng Thị H tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng được khấu trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005217 ngày 19/7 /2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Nơi cấp GCNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Hải